

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. **Tên cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non Nậm Nèn

2. **Địa chỉ:** Bản Nậm Nèn 2, xã Nậm Nèn, tỉnh Điện Biên.

Số điện thoại:

Địa chỉ thư điện tử: mnnamnen.muongcha@dienbien.edu.vn

Cổng hoặc trang thông tin điện tử <https://mnnamnen.muongcha.edu.vn>

3. **Loại hình của cơ sở giáo dục:** Công lập Cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp: UBND xã Nậm Nèn.

4. **Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của đơn vị**

* **Sứ mệnh:** Trường mầm non Nậm Nèn phấn đấu xây dựng trở thành một ngôi trường hạnh phúc cho tất cả cán bộ CBGVNV và các cháu học sinh, nơi tất cả mọi thành viên đều cảm nhận được niềm vui, sự bình an để từ đó phát huy cao nhất khả năng của mỗi người, nơi tình yêu thương được chia sẻ để thắp sáng ước mơ của mỗi học sinh ươm mầm non tương lai của đất nước, nơi các giáo viên được yêu thương để đồng hành cùng nhau phát triển nhà trường, trao yêu thương đến học sinh và khẳng định giá trị của bản thân, trở thành những nhà giáo tâm huyết và sáng tạo.

Đạy học lấy trẻ làm trung tâm, hướng tới sự phát triển toàn diện, giúp trẻ rèn luyện phẩm chất năng lực cần thiết để tự nhận thức, tăng cường khả năng thích nghi với sự biến đổi của môi trường và sự phát triển của xã hội. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ khám phá thế giới xung quanh để tiếp thu kiến thức, kỹ năng và trải nghiệm thực tế tạo nên một thế hệ trẻ thể lực khỏe mạnh, trí tuệ thông minh, nhân cách hoàn thiện. Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, tích cực đổi mới sáng tạo không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục trẻ toàn diện. Chủ động gắn kết và phát huy vai trò của cha mẹ và người nuôi dưỡng trẻ tích cực hỗ trợ phối kết hợp với nhà trường phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

* **Tầm nhìn:** Trường mầm non Nậm Nèn giữ vững danh hiệu là trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và kiểm định chất lượng về giáo dục cấp độ 2. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, giúp trẻ phát triển hoàn thiện thể chất, kỹ năng sống. Xây dựng môi trường giáo dục Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc, tôn trọng sự khác biệt và tố chất riêng của từng trẻ, từ đó định hình tính cách và định hướng cho trẻ phát triển trong tương lai với khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, phát triển một cách toàn diện về tình cảm, thể chất trí tuệ, thẩm mỹ, mối quan hệ xã hội và khả năng giao tiếp tiếng Việt thành thạo là nền tảng cho trẻ bước vào trường tiểu học.

*** Mục tiêu giáo dục mầm non**

Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học suốt đời.

Xây dựng trường học hạnh phúc, uy tín, chất lượng. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Ổn định về chất lượng: Môi trường học tập tốt nhất cho trẻ; Đáp ứng sự mong đợi của Quý phụ huynh học sinh; Thỏa mãn sự phát triển tự nhiên của trẻ; Tạo dựng tính tự lập cho trẻ; Định hướng cho trẻ có thói quen tốt trong nếp sống và sinh hoạt; Liên tục nâng cao kết quả nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ bền vững.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của đơn vị

Trường mầm non Nậm Nèn được thành lập từ trường tiểu học Nậm Nèn theo Quyết định số 412/QĐ-UBND của ủy ban nhân dân huyện Mường Chà ngày 01 tháng 10 năm 2006. Đến năm 2013 trường đổi tên từ trường mầm non Pa Ham thành trường mầm non Nậm Nèn theo QĐ số 380/QĐ-UBND ngày 15/4/2013.

Nhà trường gồm có: 01 Trường chính và 06 điểm trường lẻ được đặt tại trung tâm của các bản, thuận lợi cho trẻ đến trường, đảm bảo các quy định về an toàn và vệ sinh môi trường. Trường chính có diện tích: 1750m²; điểm trường Bản Nậm Cút có diện tích: 285,3 m²; điểm trường Bản Hô Mực có diện tích: 539,2 m²; điểm trường Cứu Táng có diện tích: 276 m²; điểm trường Háng Trờ có diện tích: 821,6 m²; điểm trường Phiêng Đất A có diện tích: 157,5 m². Trường có 16 phòng học, 10 phòng chức năng. Trường chính và 5 điểm trường các phòng học đều được thiết kế xây dựng theo kiên cố và bán kiên cố, một số điểm được đầu tư hệ thống trang thiết bị đáp ứng cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định điều lệ trường mầm non

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, trường Mầm non Nậm Nèn không ngừng nỗ lực hoàn thiện, nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng cơ sở vật chất để đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của sự nghiệp giáo dục. Nhà trường đang nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 24 tháng đến 72 tháng tuổi, thực hiện tốt các nhiệm vụ từng năm học và cả giai đoạn phát triển giáo dục. Nhà trường có đội ngũ cán bộ quản lý vững vàng, giáo viên có trình độ đạt trên chuẩn. Tập thể nhà trường đoàn kết, thống nhất, có tinh thần trách nhiệm, được nhân dân trên địa bàn và phụ huynh học sinh tin tưởng. Nhiều năm liên trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc được Ủy ban nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh tặng Giấy khen. Năm học 2018 - 2019 nhà trường được UBND tỉnh Điện Biên công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", UBND tỉnh tặng cờ thi đua theo quyết định số 156/QĐ -UBND ngày 18/8/2019 của UBND tỉnh Điện Biên. Năm học 2019 - 2020 được UBND tỉnh Điện Biên công nhận danh

hiệu “Tập thể lao động xuất sắc, UBND tặng bằng khen”. Năm học 2021-2022 nhà trường được UBND tỉnh Điện Biên công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc, UBND tặng bằng khen”. Nhà trường nhiều năm được UBND huyện tặng danh hiệu tập thể “lao động tiên tiến”

Trường thực hiện theo Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Năm học 2025-2026, trường có 296 học sinh từ 24 tháng đến 72 tháng tuổi, gồm có 07 nhóm Nhà trẻ và 09 lớp Mẫu giáo ghép.

Nhóm, lớp	Số nhóm, lớp	Số học sinh	Số giáo viên	Nhân viên nuôi dưỡng
Nhóm trẻ 24 th -36 th	7	124	12	1
Lớp MGG 3+4+5 tuổi	9	172	15	3
Tổng cộng	16	296	27	4

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Người đại diện: Đỗ Thị Thắm, chức vụ Hiệu trưởng

Số ĐT: 0382.050.644,

Địa chỉ thư điện tử : thamdt.mnpaham.muongcha@dienbien.edu.vn

Địa chỉ nơi làm việc: Trường mầm non Nậm Nèn, xã Nậm Nèn, tỉnh Điện Biên

7. Tổ chức bộ máy

a) Trường mầm non Nậm Nèn được thành lập từ trường tiểu học Nậm Nèn theo Quyết định số 412/QĐ-UBND của ủy ban nhân dân huyện Mường Chà ngày 01 tháng 10 năm 2006. Đến năm 2003 trường đổi tên từ trường mầm non Pa Ham thành trường mầm non Nậm Nèn theo QĐ số 380/QĐ-UBND ngày 15/4/2013.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường: Số 3043/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của UBND huyện Mường Chà về việc thành lập Hội đồng trường của trường mầm non Nậm Nèn nhiệm kỳ 2021-2026.

Danh sách Hội đồng trường Mầm non Nậm Nèn:

1. Đỗ Thị Thắm	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch hội đồng
2. Phạm Thế Kiên	Phó Chủ tịch UBND xã Nậm Nèn	Thành viên
3. Nguyễn Thị Dung	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
4. Chui Thị Thường	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
5. Lò Thị Nguyệt	Tổ trưởng chuyên môn mẫu giáo	Thành viên

6. Hà Thị Thanh	Tổ trưởng tổ văn phòng	Thành viên
7. Khoảng Văn Chính	Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Thành viên
8. Khoảng Thị May	Tổ phó chuyên môn tổ MG	Thành viên
9. Lò Thị Hương	Tổ phó chuyên môn tổ Nhà trẻ	Thành viên
10. Điêu Thị Dinh	Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh	Thành viên
11. Khoảng Thị Thơ	Trưởng ban thanh tra nhân dân	Thư ký

c. Quyết định bổ nhiệm: Hiệu trưởng Đỗ Thị Thắm Quyết định số 278/QĐ-PGD ngày 18/6/2013 của PGD-ĐT huyện Mường Chà về việc bổ nhiệm CB viên chức quản lý;

Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của UBND xã Nậm Nèn về việc bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;

Phó hiệu trưởng Chui Thị Thường Quyết định số 6199/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 UBND huyện Mường Chà Quyết định về việc bổ nhiệm viên chức quản lý;

Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của UBND xã Nậm Nèn về việc bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;

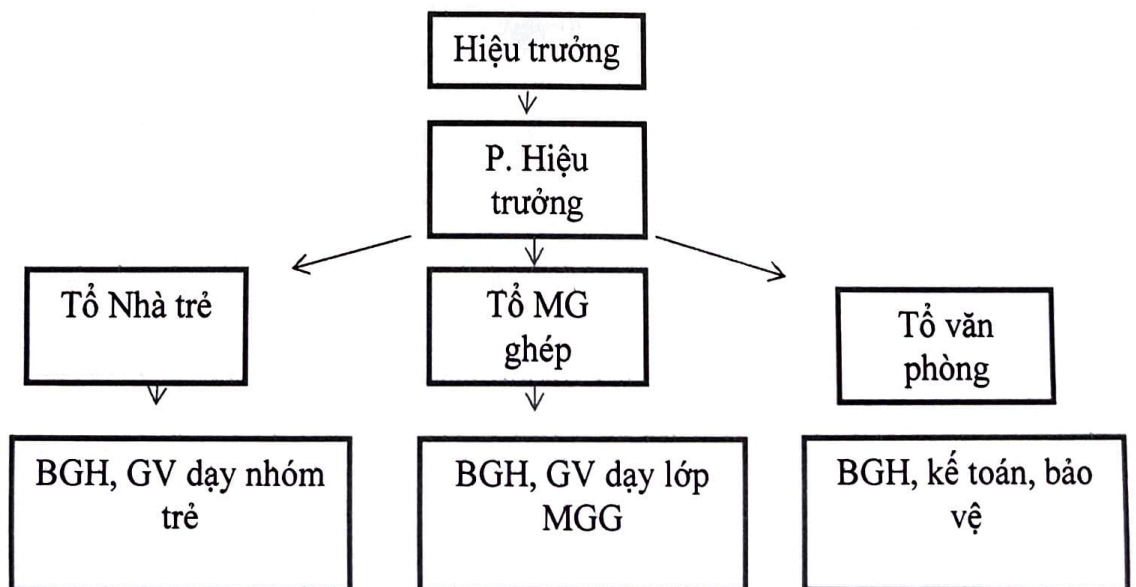
Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Dung Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 17/05/2024 của UBND huyện về việc bổ nhiệm viên chức quản lý;

Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 05/08/2025 của UBND xã Nậm Nèn về việc bổ nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý;

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên

Quyết định số 32 /2024 QĐ-MNNN ngày 10/9/2024 của trường Mầm non Nậm Nèn về việc ban hành Quy chế làm việc của trường Mầm non Nậm Nèn;

e) Sơ đồ tổ chức bộ máy của trường Mầm non Nậm Nèn.



Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục: Kế hoạch số 38 /KH-TrMNNN ngày 26/4/2021 của trường Mầm non Nậm Nền về Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030;

Quy chế dân chủ ở cơ sở: Quyết định số 33 /QĐ-MNNN ngày 12/9 /2024 của trường Mầm non Nậm Nền về việc ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường;

Các nghị quyết của hội đồng trường (hồ sơ hội đồng trường);

Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính: Quyết định số 19/QĐ-MNNN ngày 18/8/2025 của trường Mầm non Nậm Nền ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025;

Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non; số 173/TB-VPCP ngày 22/4/2024 kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Phiên họp của Ủy ban Quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo về “Đổi mới, phát triển giáo dục mầm non đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII "Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3 đến 5 tuổi"); Kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại nhà trường gồm 37 người (Biên chế 31, hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP: 02, hợp đồng thời vụ: 04), trong đó:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	0	0	0	1	
Phó hiệu trưởng	2	2	1	0	0	2	
Giáo viên	27	27	27	0	0	27	
Nhân viên	7	3	6	6	0	1	
Cộng	37	33	34	6	0	311	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Stt	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng học	16	- Nhà trẻ: 17,7 trẻ/phòng - Mẫu giáo: 19,1 trẻ/phòng
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	7	17,1 trẻ/phòng
2	Phòng học bán kiên cố	9	19,56 trẻ/phòng
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
III	Số điểm trường	6	
IV	Tổng diện tích sử dụng toàn trường (m ²)	4.189,1 m ²	14,1 m ² /trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	1.374 m ²	4,6m ² /trẻ
VI	Tổng diện tích một số loại phòng	70m ²	7,4m ² / 1trẻ
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	45m ²	1,2m ² /1 trẻ
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	0	0
3	Diện tích hiên chơi (m ²)	8m ²	0,37m ² /trẻ
4	Diện tích phòng giáo dục thể chất	21m ²	0,086m ² /trẻ
5	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng	65 m ²	0.2 m ² /trẻ
6	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	50 m ²	
7	Phòng nhân viên	23,6 m ²	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	12	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	4	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	9	
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy in, máy ảnh kỹ thuật số ...)		
1	Máy vi tính	3	(1 xách tay, 2 máy cày)
2	Máy chiếu	4	
3	Máy in	3	
4	Bảng tương tác	0	
5	Ti vi	1	
6	Máy photo, scan	1	

X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác		0			
1	Nhạc cụ (Đàn organ, ghi ta, trống)		4			
2	Bàn, ghế đúng quy cách		16			
	Bàn học sinh		148			
	Ghế học sinh		296			
	Bàn giáo viên		9			
	Ghế giáo viên		9			
3	Thiết bị khác (Âm thanh ngoài trời)					
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho GV	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh	x		x		
2	Chưa đạt chuẩn vs					
					Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh				x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)				x	
XIV	Kết nối Internet (ADSL)				x	
XV	Trang thông tin điện tử (Website) của cơ sở giáo dục				x	
XVI	Tường rào xây				x	

Hằng năm nhà trường được mua bổ sung các thiết bị dạy học ngoài danh mục đáp ứng hoạt động giáo dục trẻ.

100% các nhóm, lớp làm đồ dùng, đồ chơi đảm bảo tính giáo dục, an toàn, bền đẹp phục vụ cho các hoạt động giáo dục được lựa chọn theo quy định thông tư 47/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non. Thực hiện khai thác và đưa vào sử dụng, thường xuyên có hiệu quả trong các hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Đơn vị được công nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 350/QĐ-SGDĐT ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Sở Giáo dục tỉnh Điện Biên và trường chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 1067/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Điện Biên.

Năm học 2025-2026 tiếp tục chỉ đạo cải tiến chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá. Lưu trữ hồ sơ, xây dựng cơ sở vật chất, nâng chất lượng các tiêu chuẩn, rà soát các chỉ số, tiêu chí theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Nhà trường tiếp tục duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ I, thực hiện quy trình và đúng tiến độ đánh giá chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục, hiệu quả đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trong thực hiện kế hoạch, các biện pháp cải tiến và đảm bảo chất lượng giáo dục.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

* *Chất lượng chăm sóc:*

- Tổ chức ăn bán trú tại trường cho 285/296 trẻ = 96,2%, xây dựng thực đơn theo mùa và chế độ ăn cho trẻ tại trường được bảo đảm dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Phối kết hợp với trạm y tế xã khám, phát thuốc theo định kì, phòng chống bệnh dịch, tuyên truyền trẻ đủ điều kiện tiêm phòng dịch.

- Làm tốt công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi ở các lớp.

- 100% trẻ được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng và khám sức khỏe định kỳ, kết quả

+ Cân nặng: BT: 280/296 đạt 94,6%, SDD thể nhẹ cân: 16/296 còn 5,4%, SDD nặng: 0, thừa cân 0.

+ Chiều cao: BT: 281/296 đạt 94,9 %, SDD thể thấp còi: 15/296 còn 5,1 %.

* *Chất lượng giáo dục:*

+ Bé khỏe: 280/296 cháu đạt 94,6%

+ Tổng số đạt bé ngoan: 289/296 cháu đạt 97,6%

+ Tổng số đạt bé sạch: 289/296 cháu đạt 97,6%

+ Tổng số đạt bé chăm: 289/296 cháu đạt 97,6%

+ Kết quả đánh giá trẻ theo mục tiêu cuối tuổi độ: số trẻ đạt từ 70% các mục tiêu trở lên: 296/296 trẻ đạt 100%, số trẻ đạt dưới 70% các mục tiêu: 0 trẻ. Trẻ hoàn thành CT GDMN 57/57 trẻ, tỷ lệ 100%.

* *Kết quả các hội thi*

- Hội thi BKBTN cấp trường kết quả: Tổng số trẻ tham gia: 100/296 trẻ, đạt 33,7%; tổng số trẻ đạt giải: 100/100 trẻ, đạt 100%;

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Nhà trường thực hiện lập dự toán thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định; định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản, lưu trữ chứng từ thu, chi, quyết toán đầy đủ và công khai. Quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và các quy định hiện hành. Làm tốt công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục. Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài sản và các hoạt động trong nhà trường. Không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí: 7.058.704.701đ (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...) 5.720.434.542đ; chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục,

đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...) 501.031.659đ; chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...) 837.238.500đ; chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm:

- Học phí: Thực hiện thu theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức học phí năm học 2022-2023 và mức học phí từ năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tổng số học phí thu năm 2025 là: 27.875..000đ.

- Lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển thực hiện theo: Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Công văn số 2056/SGDĐT-KHTC, ngày 22/8/2023 của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên về hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2023-2024; Công văn số 731/HD-PGDĐT ngày 27/8/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025. Mức ăn bán trú 160.000đ/tháng/học sinh mẫu giáo; nhà trẻ 6.800/ngày x số ngày/tháng (nhà trẻ 1 bữa chính và 01 bữa phụ; mẫu giáo 1 bữa chính và 01 bữa phụ).

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp: Thực hiện theo Nghị định số 105/2020/NĐ - CP ngày 08/9/2020 quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. Hỗ trợ ăn trưa số tiền: 259.180.000đ; Thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP: Hỗ trợ CPHT số tiền: 243.520.000đ; Cấp bù miễn giảm học phí số tiền: 37.042.500đ ; Khuyết tật: 40.380.000 đ; Học sinh dân tộc rất ít người: 6.520.000đ; Dự án Nuôi em số tiền: 142.596.000đ đối với người học.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Huy động số học sinh ra lớp đạt chỉ tiêu cấp trên giao.

- Trường đạt Tập thể lao động tiên tiến, được UBND huyện công nhận, theo Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của UBND huyện Mường Chà về việc khen thưởng thành tích trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm học 2024-2025 cho tập thể, cá nhân thuộc ngành giáo dục;

Có 30/32 cá nhân đạt LĐTĐ được UBND huyện công nhận, theo Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của UBND huyện Mường Chà về việc khen thưởng thành tích trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm học 2024-2025 cho tập thể, cá nhân thuộc ngành giáo dục;

Có 06 cá nhân đạt CSTĐ được UBND huyện công nhận, theo Quyết định số 1647/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của UBND huyện Mường Chà về việc tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” năm học 2024-2025.

Có 10 cá nhân được UBND huyện tặng giấy khen, theo Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của UBND huyện Mường Chà về việc khen thưởng thành tích trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm học 2024-2025 cho tập thể, cá nhân thuộc ngành giáo dục.

Có 01 cá nhân được UBND tỉnh tặng bằng khen theo Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 QĐ vv khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 -2025 cho các tập thể, cá nhân thuộc huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ, theo Quyết định số 86-QĐ/ĐU ngày 26/12/2023 của Đảng ủy xã Nậm Nèn về việc công nhận Chi bộ HTTNV, HTTNV, HTNV năm 2023; Quyết định số 86-QĐ/ĐU ngày 26/12/2023 của Đảng ủy xã Nậm Nèn về việc khen thưởng tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng năm 2023;

Có 03 cá nhân được Đảng ủy xã tặng giấy khen, theo Quyết định số 48-QĐ/ĐU ngày 29/12/2024 của Đảng ủy xã Nậm Nèn về việc khen thưởng cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng năm 2024;

Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ, theo Quyết định số 35/QĐ-LĐLĐ ngày 20/5/2025 của LĐLĐ huyện Mường Chà về việc công nhận kết quả xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở, năm học 2024-2025;

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, theo Quyết định số 30/QĐ-ĐTN ngày 26/5/2025 của BCH Đoàn xã Nậm Nèn về việc công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Chi đoàn năm 2025./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đỗ Thị Thắm